**TUẦN 8: Từ ngày 28/10 đến ngày 01/11/2024**

**Thứ Hai ngày 28 tháng 10 năm 2024**

**TOÁN : BẢNG NHÂN 4**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

Bảng nhân 4:

+ Thành lập bảng nhân

+ Bước đầu ghi nhớ bảng

+ Vận dụng bảng để tính nhẩm

- Làm quen với bài toán thể hiện dưới dạng bảng.

- Nhận biết tính chất kết hợp của phép nhân và biết vận dụng tính trong trường hợp cụ thể (chưa nêu tên tính chất)

**2. Năng lực**

- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Tham gia trò chơi, vận dụng, hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, bài giảng, SGK, SGV, các tấm bìa có 4 chấm tròn

- HS: SGK, VBT, các tấm bìa có 4 chấm tròn

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
| **5p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | Giáo viên giới thiệu hình ảnh con cừu.  Mỗi con cừu có mấy chân?  Yêu cầu học sinh viết phép nhân tính số chân của 6 con cừu, rồi tìm kết quả của phép nhân.  Ngoài cách trên ta còn cách nào tìm số chân của 6 con cừu hay không?  Giáo viên giới thiệu tác dụng của phép nhân:  Để tìm kết quả của phép nhân ta đã chuyển về tính tổng các số hạng bằng nhau hoặc đếm thêm, việc này tốn thời gian. Nếu ta thành lập một bảng nhân và ghi nhớ bảng nhân đó thì sẽ dễ dàng tìm được kết quả của các phép nhân trong bảng.  Giáo viên giới thiệu bài mới: Bảng nhân 4. | Học sinh quan sát.  Mỗi con cừu có 4 chân.  Học sinh viết phép nhân tính số chân của 6 con cừu.  4 x 6 = ?  4 + 4 + 4 + 4 + 4 + 4 = 24  4 x 6 = 24  Đếm thêm (4, 8,12, 16, 20, 24) |
| **12p** | **2. Hình thành kiến thức mới** |  |
|  | **Hoạt động 1. Thành lập bảng nhân** | |
|  | - GV giới thiệu bảng nhân 4 chưa có kết quả, HS nhận biết thừa số thứ nhất là 4, thừa số thứ hai là số lần lượt từ 1 đến 10.  Yêu cầu HS (nhóm bốn) thảo luận, tìm kết quả hai phép nhân liên tiếp trong bảng.  Các em có thể tìm kết quả của phép nhân theo nhiều cách.  Ví dụ:  4 x 1  Dựa vào ĐDHT: 4 chấm tròn được lấy 1 lần 🡪 4 x 1 = 4  Số nào nhân với 1 cũng bằng chính số đó.  Mỗi phép nhân còn lại trong bảng:  Chuyển về tổng các số hạng bằng nhau.  Lấy tích ngay trước đó cộng thêm 4.  Dựa vào ĐDHT, đếm thêm 4 (4, 8, 12; 4x3=12).  Yêu cầu HS thông báo kết quả, GV hoàn thiện bảng nhân. HS nhận biết hai tích liền nhau hơn kém 4 đơn vị. |  |
|  | **Hoạt động 2. Học thuộc bảng nhân** | |
|  | **Bài 1 trang 44**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 1.  Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét.  GV có thể tổ chức để HS lần lượt đọc dãy số (đọc xuôi, đọc ngược, đọc từ một số bất kì trong dãy. Việc đọc sẽ kết thúc khi HS ghi nhớ dãy số. Có thể kết hợp với việc đưa ngón tay làm chỗ dựa trực quan cho HS khó khăn trong việc học thuộc lòng). | Học sinh đọc yêu cầu bài 1.  Học sinh làm bài cá nhân.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  4, 8, 12, 16, 20,24, 28, 32, 36, 40  Học sinh lắng nghe.  HS lần lượt đọc dãy số (đọc xuôi, đọc ngược, đọc từ một số bất kì trong dãy) |
|  | **Bài 2 trang 44**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 2.  Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 2.  Học sinh làm bài cá nhân.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  4, 8, 12, 16, 20,24, 28, 32, 36, 40  Học sinh lắng nghe. |
| **13p** | **3. Luyện tập** | |
|  | **Bài 1 trang 44**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 1.  Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét và chốt lại:  + Thuộc bảng.  + Đếm thêm 4 (Đếm từ đầu hoặc dựa vào các phép nhân 4 x 1, 4 x 5, 4 x 10).  + Chuyển về tổng các sô hạng băng nhau. | Học sinh đọc yêu cầu bài 1.  Học sinh làm bài cá nhân.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  Học sinh lắng nghe. |
|  | **Bài 2 trang 44**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 2.  Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 2.  Học sinh làm bài cá nhân.  Học sinh chia sẻ trước lớp.   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Số con cừu | 1 | 2 | 5 | 8 | | Số chân cừu | 4 | 8 | 20 | 32 |   Học sinh lắng nghe. |
|  | **Bài 3 trang 44**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 3.  Gv hướng dẫn học sinh tìm hiểu mẫu. Biểu thức chỉ có các phép tính nhân, ngoài cách tính từ trái sang phải ta có thể tính tích của thừa số thứ hai và thứ ba trước.  Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  **Giáo viên nhận xét và chốt lại:** Khi nhân 3 số, có thể thực hiện theo thứ tự từ trái sang phải hoặc tính tích của số thứ hai và số thứ ba trước. | Học sinh đọc yêu cầu bài 3.  Học sinh lắng nghe.  Học sinh làm bài cá nhân.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  Cách 1:   |  |  | | --- | --- | | a. 3 x 2 x 2 | = (3 x 2 ) x 2 | |  | = 6 x 2 | |  | = 12 |   Cách 2:   |  |  | | --- | --- | | a. 3 x 2 x 2 | = 3 x (2 x 2) | |  | = 3 x 4 | |  | = 12 |   Cách 1   |  |  | | --- | --- | | b. 5 x 2 x 4 | = (5 x 2 ) x 4 | |  | = 10 x 4 | |  | = 40 | | b. 5 x 2 x 4 | = 5 x (2 x 4) | |  | = 5 x 8 | |  | = 40 |   Học sinh lắng nghe. |
| **5p** | **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:** | |
|  | GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi Ai nhanh hơn?  Trên màn hình xuất hiện các phép tính liên quan bảng nhân 4, học sinh nào làm đúng và nhanh thì đem bảng lên cho cả lớp quan sát.  Gv tổng kết trò chơi và nhận xét tiết học. |  |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT: Đọc: Ngày em vào Đội (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Chia sẻ về một niềm vui của em ở trường; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc thơ, ngắt nghỉ hơi đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: *Cảm xúc, những lời dặn dò, mong mỏi, hi vọng và tin yêu của chị dành cho em trong ngày em vào Đội.*

- Chia sẻ về một niềm vui của em ở trường; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc thơ, ngắt nghỉ hơi đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: *Cảm xúc, những lời dặn dò, mong mỏi, hi vọng và tin yêu của chị dành cho em trong ngày em vào Đội.*

- Tìm đọc một bài văn viết về thiếu nhi, viết được *Phiếu đọc sách*và biết cách chia sẻ với bạn về một hình ảnh đẹp trong bài văn.

- Nghe – viết đúng một đoạn trong bài thơ *Ngày em vào Đội;* luyện tập viết hoa tên địa danh Việt Nam, phân biệt *ch/tr* hoặc *an/ang.*

- Luyện tập biện pháp tu từ so sánh.

- Đặt được câu có hình ảnh so sánh dựa vào gợi ý.

- Đóng vai, nói và đáp được lời chúc mừng của chị khi em được kết nạp Đội.

**2. Năng lực**

- Tìm đọc một bài văn viết về thiếu nhi.

- Viết được *Phiếu đọc sách*và biết cách chia sẻ với bạn về một hình ảnh đẹp trong bài văn.

- Đóng vai, nói và đáp được lời chúc mừng của chị khi em được kết nạp Đội.

**3. Phẩm chất.**

- Niềm tin yêu vào Đội của thiếu nhi

- Biết động viên, dặn dò của chị đối với em

- Phải học hành chăm chỉ để xứng đáng là đội viên

- Là đội viên phải có trách nhiệm với Đội của mình

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

+ Tranh ảnh, video clip về hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

+ Bảng phụ ghi ba khổ thơ cuối.

- HS: mang theo sách có bài văn về thiếu nhi và *Phiếu đọc sách* đã ghi chép về bài văn đã đọc.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Hoạt động khởi động:** | |
|  | - GV yêu cầu HS chia sẻ niềm vui trong học tập hay một niềm vui khi tham gia hoạt động khác.  - GV nhận xét và tuyên dương HS chia sẻ.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh minh họa, đọc tên bài và phỏng đoán nội dung bài học.  - GV giới thiệu bài mới. | - HS chia sẻ niềm vui của mình.  - HS quan sát tranh, đọc tên bài và phỏng đoán nội dung bài đọc.  - HS lắng nghe. |
| **30p** | **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới** | |
| **24p** | **Hoạt động Đọc** | |
| **12p** | **Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng** | |
|  | **a. Đọc mẫu**  - GV đọc mẫu toàn bài. Lưu ý: giọng đọc trong sáng, vui tươi, tha thiết; nhấn giọng ở những từ ngữ nói lên niềm hi vọng của chị về sự thay đổi của em (thời thơ dại, khao khát,…) chỉ màu sắc của chiếc khăn quàng (tuoi thắm, đỏ chói), những hình ảnh đẹp (lời ru vời vợi, trời xanh vẫn đợi,…); gắt nhịp linh hoạt: 2/3, 3/2 hoặc ¼, 1/2/2,…)  **b. Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**  - Yêu cầu nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu.  - Yêu cầu HS đọc các từ khó: thời thơ dại, vời vợi, đỏ chói.  **c. Luyện đọc đoạn**  - Yêu cầu đọc nối tiếp từng đoạn.  - GV hướng dẫn HS cách ngắt nhịp một số dong thơ  Này em,/ mở cửa ra/  Một trời xanh/ vẫn đợi/  Cánh buồm/ là tiếng gọi/  Mặt biển/ và dòng sông.//  **d. Luyện đọc cả bài:**  - Yêu cầu HS đọc cả bài. | - HS lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp từng câu.  - HS đọc.  - HS đọc nối tiếp từng đoạn.  - HS theo dõi và đọc lại.  - 2HS đọc lại cả bài. |
| **12p** | **Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu** | |
|  | **Câu 1:** Yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc và trả lời câu hỏi 1.  **Câu 2:** Yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận nhóm 2 trả lời câu hỏi 2.  **Câu 3:** Yêu cầu HS đọc to bài đọc vàtrả lời câu hỏi 3.  **Câu 4:** Yêu cầu HS đọc thầm bài đọc vàtrả lời câu hỏi 4.  - Yêu cầu HS nêu nội dung bài đọc. | - HS đọc thầm bài và trả lời câu hỏi.  - Các nhóm trình bày.  - 1 HS đọc to lại bài. 1 HS trả lời câu hỏi.  - HS đọc thầm bài và trả lời câu hỏi.  - HS nêu nội dung bài đọc. |
| **6p** | **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:** | |
|  | - Yêu cầu HS đọc lại bài.  - Chuẩn bị: tiết 2 học thuộc lòng bài thơ. | - 2HS đọc lại bài.  - Hs lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT: Ngày em vào Đội (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Chia sẻ về một niềm vui của em ở trường; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc thơ, ngắt nghỉ hơi đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: *Cảm xúc, những lời dặn dò, mong mỏi, hi vọng và tin yêu của chị dành cho em trong ngày em vào Đội.*

- Tìm đọc một bài văn viết về thiếu nhi, viết được *Phiếu đọc sách*và biết cách chia sẻ với bạn về một hình ảnh đẹp trong bài văn.

- Đóng vai, nói và đáp được lời chúc mừng của chị khi em được kết nạp Đội.

**2. Năng lực**

- Tìm đọc một bài văn viết về thiếu nhi.

- Viết được *Phiếu đọc sách*và biết cách chia sẻ với bạn về một hình ảnh đẹp trong bài văn.

- Đóng vai, nói và đáp được lời chúc mừng của chị khi em được kết nạp Đội.

**3. Phẩm chất.**

- Niềm tin yêu vào Đội của thiếu nhi

- Động viên, dặn dò của chị đối với em

- Phải học hành chăm chỉ để xứng đáng là đội viên

- Là đội viên phải có trách nhiệm với Đội của mình

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

+ Tranh ảnh, video clip về hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

+ Bảng phụ ghi ba khổ thơ cuối.

- HS: mang theo sách có bài văn về thiếu nhi và *Phiếu đọc sách* đã ghi chép về bài văn đã đọc.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Hoạt động khởi động:** | |
|  | - Cho HS nghe và hát theo bài: Khăn quàng thắm mãi vai em (Nhạc và lời: Ngô Ngọc Báu)  - Dẵn dắtt học sinh vào bài | - HS hát |
| **30p** | **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới** | |
| **15p** | **Hoạt động Đọc** | |
| **15p** | **Hoạt động 1: Luyện đọc củng cố - Học thuộc lòng** | |
|  | - GV hướng dẫn HS xác định giọng đọc, nhịp thơ và một số từ ngữ cần nhấn giọng trên cơ sở hiểu nội dung bài thơ.  - HS nghe GV đọc mẫu toàn bài.  - HS luyện đọc lại 2- 3 khổ thơ em thích nhóm 2 và học thuộc lòng.  **\* Học thuộc lòng:**  - HS thi đọc thuộc lòng trước lớp.  - GV nhận xét và tuyên dương HS đọc đúng. | - Lắng nghe và tìm các từ cần nhấn giọng  - Lắng nghe  - Luyện đọc nhóm 2  - HS thi đọc. |
| **10p** | **Hoạt động Đọc mở rộng** | |
|  | - Gv yêu cầu HS tìm đọc ở nhà hoặc thư viện một số bài văn thiếu nhi  - Yêu cầu HS viết vào phiếu đọc sách những nội dung em thích sau khi đọc bài: tên bài văn, tác giả, hình ảnh đẹp,…  - GV yêu cầu HS chia trong nhóm 4 về hình ảnh đẹp trong bài văn em đã đọc.  - GV yêu cầu HS chia sẻ Phiếu đọc sách  - GV nhận xét. | - HS lắng nghe và thực hiện yêu cầu của GV.  - HS thảo luận nhóm 4 chia sẻ bài văn đã đọc. |
| **5p** | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp** |  |
|  | **- Yêu cầu HS đọc lại toàn bộ bài thơ.**  **-** Chuẩn bị: Nghe – viết bài Ngày em vào Đội. | - HS đọc thuộc lòng bài thơ.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**ĐẠO ĐỨC: TÍCH CỰC HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ Ở NHÀ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức**

- Nêu được một số biểu hiện của tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà;

- Biết được vì sao phải tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà

- Hoàn thành nhiệm vụ ở nhà đúng kế hoạch có chất lượng

- Nhắc nhở bạn bè tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà

**2. Năng lực**

**-** Tự giác hoàn thành nhiệm vụ ở nhà một cách tích cực và tự học hỏi thêm các cách khác đẻ làm việc đúng kế hoạch có chất lượng.

**-** Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống liên quan đến tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà.

- Nêu được một số biểu hiện của tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà; Biết được vì sao phải tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà.; Đánh giá được hành vi liên quan đến tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà; Nhắc nhở bạn bè tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà; Hoàn thành nhiệm vụ ở nhà đúng kế hoạch, có chất lướng

- Tự lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ở nhà, tự theo dõi và đánh giá việc làm của mình.

**3. Phẩm chất**

Chủ động thực hiện hoàn thành nhiệm vụ ở nhà

**-** Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn.

**-** Có ý thức tích cực, tự giác hoàn thành nhiệm vụ ở nhà đúng kế hoạch, có chất lượng

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

\* Giáo viên:

- Bài giáo án điện tử, máy tính, tranh ảnh, tình huống, tư liệu liên quan đến tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà.

- SGK. Vở bài tập Đạo đức, giấy, bút màu, một số trang phục, đạo cụ để sắm vai.

\* Học sinh: SGK; VBT

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  | **1. Mở đầu:**  **Hoạt động 1: Kể chuyện theo tranh**  - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, giao nhiệm vụ HS quan sát các tranh trang 18 SGK, xác định nội dung từng tranh liên kết các tranh thành một câu chuyện hoàn chỉnh.  - GV mời 1- 2 HS kể chuyện và HS nhận xét lẫn nhau.  - GV đưa ra yêu cầu để HS khai thác nội dung tranh và yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  + Nêu những nhiệm vụ ở nhà mà Tin đã hoàn thành.  - GV gợi mở thêm để HS dựa vào kinh nghiệm cá nhân chia sẻ những lần mình đã hoàn thành tốt nhiệm vụ ở nhà và kể lại cảm xúc của mình khi đó.  - GV chốt, dẫn dắt HS sang hoạt động sau. | - HS lắng nghe và thực hiện  - HS kể chuyện.  + Tin được bố mẹ giao nhiệm vụ gấp quần áo, đổ rác và cho chú chó nhỏ ăn. Tin đã rất tích cực hoàn thành nhiệm vụ đó và được bố mẹ khen.  - HS lắng nghe và kể lại. |
| **25p** | **2.Hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm đôi, giao nhiệm vụ cho HS: quan sát các tranh trang 19 SGK và thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi:  + Bạn nhỏ trong những tranh nào tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà.  - Gọi đại diện các nhóm HS báo cáo kết quả thảo luận, mỗi nhóm báo cáo một tranh  - Gọi nhóm khác nhận xét  - GV nhận xét – khen ngợi và chốt lại:  Các tranh 1, 3,4 mô tả biểu hiện của tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà  - GV yêu cầu HS tiếp tục suy nghĩ và trả lời: Các em hãy kể thêm các biểu hiện hoàn thành nhiệm vụ ở nhà.  - GV tổng kết và chuyển sang hoạt động khác.  Hoạt động 2: Quan sát tình huống và trả lời câu hỏi  - GV chia lớp thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ:  + Mỗi nhóm tìm tìm hiểu về một tình huống trong tranh trang 20 SGK.  - GV hướng dẫn HS thảo luận, quan sát các tranh theo các gợi ý:  + Nội dung tranh vẽ gì?  + Các bạn trong tranh được giao nhiệm vụ gì ở nhà?  + Các bạn ấy đã thực hiện nhiệm ấy như thế nào?  + Bạn nào hoàn thành nhiệm vụ đúng kế hoạch có chất lượng.  - Gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.  - Gọi nhóm khác nhận xét – bổ sung.  - GV nhận xét – khen ngợi. | -HS tìm hiểu, thảo luận  Tranh 1: Một bạn nhỏ (Na) đang dọn dẹp lại góc học tập của mình cho gọn gang. Dù vừa khi học về còn mệt nhưng bạn vẫn cố gắng hoàn thành việc đó luôn.  Tranh 2: Cốm được mẹ giao nhiệm vụ quét dọn nhà cửa nhưng khi mẹ đi làm về bạn vẫn nằm xem ti vi, trên nên nhà còn rác và đồ đạc chưa gọn gang. Như vậy, Cốm chưa hoàn thành nhiệm vụ mẹ giao  Tranh 3: Bạn nhỏ (Bin) được giao nhiệm vụ nhặt rau và bạn ấy đã hoàn thành nhiệm vụ đúng giờ.  Tranh 4: Bạn nhỏ (Tin) dược giao nhiệm vụ dọn dẹp bàn ăn, bạn đã dọn dẹp sạch hơn hôm trước và được bà khen ngợi.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe và trả lời.  - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS trình bày kết quả thảo luận.  - Tình huống 1: Hình ảnh a cho thấy Na hoàn thành nhiệm vụ đúng kế hoạch vì đồng hồ đang chỉ 5 giờ 30 chiều, là giờ mà bố dặn Na nấu cơm trước khi đi làm.  Tình huống 2. Hình ảnh a thể hiện Bin hoàn thành nhiệm vụ có chất lượng vì sau khi dọn dẹp, phòng của Bin trở nên rất sạch sẽ, gọn gàng và Bin nhận được lời khen của bố.  - HS nhận xét. |
|  | Hoạt động 3: Kể chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi  -GV tổ chức cho HS làm viêc cá nhân, giao nhiệm vụ: HS quan sát 3 tranh đầu trang 21 SGK, xác định nội dung từng tranh thành một câu chuyện hoàn chỉnh;  - Gọi 1 – 2 HS kể lại câu chuyện đó  - GV nhận xét- khen ngợi  - GV tổ chức cho HS khai thác nội dung câu chuyện qua hệ thống câu hỏi:  + Tranh vẽ từng nhân vật đang làm gì?  + Khi nghe tiếng ông ho, bạn Tin đã chủ động làm gì? Theo em, vì sao bạn làm như vậy?  + Bạn Tin đã hoàn thành nhiệm vụ như thế nào? Qua đâu em biết điều đó?  + Việc Tin tích cực tưới rau đã mang lại điều gì?  - Gọi vài HS trả lời  - GV nhận xét – khen ngợi  - GV dẫn dắt HS trả lời câu hỏi: Vì sao em cần tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà?  - GV nhận xét  **3. LUYỆN TẬP**  **Hoạt động 5: Nhận xét về việc làm của các bạn trong tranh**  - GV tổ chức cho HS quan sát lần lượt từng tranh cuối tráng 21 SGK và nhận xét về hành vi các nhân vật trong tranh  - GV mời HS trình bày ý kiến của mình về hành vi của các bạn trong tranh  Gợi ý:  + Bạn nhỏ trong tranh được giao nhiệm vụ gì?  + Bạn đó đã thực hiện nhiệm đó như thế nào?  + Theo em, đó là hành vi thể hiện/ chưa thể hiện tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà? Vì sao?  - GV nhận xét – khen ngợi  **Hoạt động 6: Em khuyên bạn điều gì?**  - GV hướng dẫn HS chia thành các nhóm 4 và giao nhiệm vụ quan sát tình huống thảo luận để sắm vai đưa ra lời khuyên cho các em trong tình huống. GV có thể cho HS bốc thăm tình huống  - GV cho HS nêu các tình huống trước khi thảo luận nhóm.  - GV tổ chức cho 3 nhóm HS xử lí tình huống sắm vai  - Gọi nhóm khác nhận xét- bổ sung  - GV nhận xét – khen ngợi  **VẬN DỤNG:**  **Hoạt động 7: Chia sẻ**  - GV cho HS trả lời các câu hỏi:  + Em đã thực hiện tốt những nhiệm vụ ở nhà nào?  + Những nhiệm vụ nào em cần cố gắng để hoàn thành tốt hơn?  - Gọi vài HS chia sẻ  - GV nhận xét – khen ngợi  Hoạt động 8: Lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ở nhà  - GV gợi ý cho HS cách tự lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ở nhà  - GV cho HS tự thiết kế bảng kế hoạch nhiệm vụ ở nhà của mình theo những nội dung phù hợp  - GV cho HS trình bày trước lớp  - Gọi HS khác nhận xét  - GV nhận xét – khen ngợi | HS lắng nghe và thực hiện  + Tranh vẽ Tin cùng các bạn đang chơi đá bóng trong vườn thì ông của Tin đi ra để chuẩn bị tưới rau.  + Tin nghe thấy tiếng ông ho nên quyết định không chơi nữa mà giúp ông tưới cho cây. Sau một thời gian chăm chỉ phụ giúp ông, vườn cây nhà Tin đã xanh tốt, ông Tin cũng khoẻ và rất vui vẻ hơn trước rất nhiều.  + Việc Tin tích cực tưới rau khiến vườn rau trở nên xanh tốt, ông của Tin cũng khoẻ và vui vẻ hơn nhiều.  - HS lắng nghe và trả lời:  + Em cần tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà để chia sẻ với bố mẹ, người thân, giúp họ có thêm thời gian nghỉ ngơi sau một ngày làm việc vất vả, góp phần làm cho tình cảm gia đình thêm gắn bó bền chặt.  - HS lắng nghe và thực hiện  Tranh 1: Hành động của bạn Na rất đáng khen, không vì lời rủ đi chơi của bạn mà bỏ bê công việc mẹ đã giao cho.  Tranh 2: Hành động của bạn nam là không tốt, cần phải phê bình vì chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao đã mải mê chơi đồ chơi.  - HS lắng nghe và thực hiện  - HS nêu các tình huống  - HS nhóm xử lí tình huống  Tình huống 1: Em sẽ khuyên Bin nên gấp chăn trước vì thời gian để gấp chăn rất nhanh, sau đó Bin hoàn toàn có thể đi đá bóng với các bạn. Còn nếu Bin không gấp chăn mà đã đi chơi thì khi về có thể sẽ bị bố mẹ mắng.  Tình huống 2: Em sẽ khuyên Cốm nên tập trung trông em, tập phim hoạt hình mà Cốm yêu thích có thể nhờ bố mẹ tìm và xem bản phát lại.  Tình huống 3: Nếu em là Bin, em sẽ khuyên Tin nên đi vứt rác để giữ vệ sinh nhà cửa và khiến bố Tin vui lòng.  - HS chia sẻ về việc em tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà:  + Luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.  + Đặt báo thức để nhắc nhở thời gian bắt đầu và hoàn thành nhiệm vụ.  + Chủ động giúp đỡ chị khi đã làm xong những công việc của mình. |
|  | **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Em đã học được điều gì qua bài học?  -Nhận xét, tuyên dương  -Thực hiện những điều đã học  - Nhận xét tiết học | HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tự nhiên và Xã hội : THỰC HÀNH GIỮ AN TOÀN VỆ SINH TRƯỜNG HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học, HS:

- Thực hành khảo sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường

- Có ý thức giữ gìn và làm được số việc phù hợp để giữ vệ sinh trường học và khu vực xung quanh trường

- Bày tỏ được tình cảm hoặc mong ước của bản thân đối với nhà trường.

**2. Năng lực:**

***-***Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***-***Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với nhà trường.

**3. Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV**: Giáo án Ppt, các hình trong bài 8 SGK, phiếu khỏa sát an toàn trường học, link bài hát “Em yêu trường em” <https://youtu.be/i7ulCXbG_3I>

**- HS:**SGK, VBT, mũ, bút, khẩu trang, găng tay.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | - GV tổ chức cho HS cùng hát bài “ Em yêu trường em”.  - GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS trả lời:  - GV tổ chức cho HS trả lời nhanh câu hỏi. Trường em đang học có sạch sẽ và an toàn không? Vì sao ?  VD: *Trường em vừa được sửa lại sau thời gian nghỉ hè, các vết nứt vỡ ở trên tường và cửa đã được sửa lại hoặc thay mới. Tuy nhiên, vì quãng thời gian nghỉ khá lâu nên bàn ghế bám bụi, sân trường đầy lá rơi. Nhìn chung, trường em an toàn nhưng chưa sạch sẽ.*  - GV khuyến khích HS chia sẻ câu trả lời trước lớp  - GV nhận xét chung.  - GV dẫn dắt vào bài học “Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học” | - Cả lớp hát  <https://youtu.be/i7ulCXbG_3I>  - HS đọc câu hỏi, đưa ra câu trả lời:  - HS trình bày câu trả lời trước lớp.  - HS lắng nghe nhận xét. |
| **25p** | **2. Hình thành kiến thức mới** | |
|  | **Hoạt động 1 : *Tìm hiểu về an toàn trong trường học***  - GV yêu cầu Hs quan sát hình 1,2,3 trong SGK trang 34, thảo luận nhóm 2 và kể lại câu chuyện của bạn Nam theo hình  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi:  + Chuyện gì xảy ra với bạn Nam trong giờ ra chơi? Vì sao?  + Em học được điều gì từ câu chuyện của bạn Nam?  *- Bạn Nam trong lúc đùa nghịch với các bạn đã chạy vào chỗ nắp cống bị vỡ dẫn đến trẹo chân. Các bạn đã đưa Nam đến phòng y tế của trường để băng bó kịp thời.*  *- Bài học: em nên giữ gìn của công và giữ vệ sinh khu vực trường học để không làm ảnh hưởng đến những người xung quanh.*  - GV mời 2 đến 3 cập HS báo cáo trước lớp  - HS và GV cùng nhau nhận xét, rút ra kết luận  \* Kết luận: Nam và các bạn chơi rượt đuổi ở sân trường. Nam bị tay nạn do trượt chân vào chỗ tấm đan bị vỡ. Các bạn đưa Nam đến phòng y tế.  => Để đảm bảo an toàn, em nên vui đùa nhẹ nhàng cần quan sát và chơi những nơi an toàn. | - HS quan sát tranh, tìm câu trả lời    - HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe GV nhận xét |
|  | **Hoạt động 2: Chuẩn bị khảo sát về sự an toàn trong khung viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường** | |
|  | - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để chuẩn bị khỏa sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường  - HS nêu được một số việc cần chuẩn bị khảo sát: Một số vật dụng như nón nếu ra sân, phiếu khảo sát, bút, lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ  - GV mời 2 đến 3 cặp HS báo cáo trước lớp  - HS và GV cùng nhận xét, rút ra kết luận  **\* Kết luận:**  Khảo sát các khu vực xung quanh trường là việc làm cần thiết nhằm phát hiện những thiết bị, khu vực khồng an toàn để sửa chữa, phòng tránh tai nạn | HS thảo luận nhóm 4  - HS thực hiện ghi chép trên phiếu khảo sát, tìm câu trả lời..   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **PHIẾU KHẢO SÁT AN TOÀN TRƯỜNG HỌC**  **NHÓM:** | | | | | **Khu vực khỏa sát** | **Thực trạng** | **Nguyên nhân** | **Đề xuất**  **Giải pháp** | | **Hàng rào** | **?** | **?** | **?** | | **Nơi để tủ điện** | **?** | **?** | **?** | | **?** | **?** | **?** | **?** |   - Đại diện nhóm lên bảng trình bày theo sơ đồ.  - HS nghe GV nhận xét, kết luận. |
| **3p** | **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp** | |
|  | -GV cho HS làm việc cặp đôi, hỏi - đáp nhau  - GV mời các cặp HS lên hỏi - đáp trước lớp. So sánh các thế hệ trong gia đình mình và bạn.  - GV kết luận: Cho HS nhắc lại ghi nhớ trong sách giáo khoa trang 35 | - HS hoạt động cặp đôi hỏi – đáp  - HS lên bảng thực hiện hoạt động đối – đáp  - HS lắng nghe GV kết luận. |
|  | **GV** nhận xét chung tiết học, khen các nhóm, các cá nhân học tập tốt cá nhân có tiến bộ trong học tập  **Dặn dò:** Về nhà ôn lại bài  **Chuẩn bị bài:**“Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học” Tiết 2/36 | - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Hoạt động trải nghiệm**: **CHỦ ĐỀ 2: AN TOÀN TRONG CUỘC SỐNG**

**( tt)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực:**

- Trao đổi về nguy cơ khi không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm; Thảo luận về việc tham gia giao thông an toàn; Biết giữ an toàn lao động.

- Năng lực giải quyết vấn đề : Xử lí những tình huống liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Nhận biết được những nguy cơ khi không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm và thực và thực hiện được những việc làm đảm bảo an toàn trong ăn uống. Biết tuyên truyền và xử lý tình huống về an toàn thực phẩm. và tham gia giao thông an toàn.

- Tham gia được các hoạt động chung của trường lớp

**2. Phẩm chất:**

- Có trách nhiệm với bản thân trong việc thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm và có trách nhiệm với cộng đồng khi tham gia giao thông an toàn.

- Vui vẻ, thân thiện với các bạn, hợp tác, chia sẻ với bạn khi tham gia công việc chung của trường, lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.Thiết bị dành cho giáo viên:**

- Bảng phụ, giấy A3;

- SGK Hoạt động trải nghiệm 3;SGV Hoạt động trải nghiệm 3

- GV có thể sử dụng kết hợp với vở bài tập (nếu có) để tổ chức các hoạt động

**2. Thiết bị dành cho học sinh**

- Giấy bìa màu, bút chì; bút màu, thước kẻ; hồ dán…

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5p**  **25p** | 1. **Mở đầu**   Y/c lớp hát 1 bài   1. **Hình thành kiến thức mới**   **Hoạt động 1: Tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm.**  - GV yêu cầu HS đọc nhiệm vụ của hoạt động 7 trong sgk, cho cả lớp nghe và kiểm tra HS đã hiểu nhiệm vụ chưa  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 4, và nêu yêu cầu: Mỗi nhóm sẽ làm một sản phẩm để tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm:  *Gợi ý:*  + Cả nhóm lên ý tưởng về nội dung sẽ tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm.  + Lựa chọn hình thức thể hiện nội dung: Ví dụ làm poster, làm tờ rơi, băng rôn, khẩu hiệu hoặc vẽ tranh…  + Cùng làm sản phẩm tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm.  - Các nhóm thực hiện sản phẩm  - GV tổ chức cho các nhóm trình bày sản phẩm và thuyết trình về sản phẩm của nhóm mình. các nhóm khác lắng nghe nhận xét.  - GV gọi đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận. Các nhóm khác nhận xét, góp ý.  - GV tổ chức cho cả lớp đánh giá sản phẩm của các nhóm và tổng kết hoạt động, khen ngợi những nhóm có nhiều cố gắng , sản phẩm đặc sắc.  **3. Vận dụng và nối tiếp**  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 2, chia sẻ những việc mình đã làm để thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ những việc mình đã làm thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm.  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | Hs thực hiện  - HS lắng nghe  - HS thực hiện theo yêu cầu  - HS chia sẻ trước lớp  - HS nghe GV nhận xét, tổng kết  - HS hoạt động nhóm, chia sẻ cho nhau nghe  - HS xung phong chia sẻ trước lớp  - HS lắng nghe nhận xét. |

**VI. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**Thứ Ba ngày 29 tháng 10 năm 2024**

**Giáo dục thể chất : - ÔN ĐỘNG TÁC ĐI ĐỀU, ĐỨNG LẠI**

**- TRÒ CHƠI: “ TÌM NGƯỜI CHỈ HUY ”**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1.Kiến thức:**

- Thực hiện đúng động tác bài tập động tác đi đều,đứng lại và trò chơi.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các bài tập động tác đi đều,đứng lại và trò chơi.

**2. Về năng lực**:

- Tự xem trước cách thực hiện bài tập động tác đi đều,đứng lại trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện kĩ thuật động tác bài tập và trò chơi.

- Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

**3.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Giáo án,còi, Tranh ảnh, đồ dùng phục vụ học tập và trò chơi, video( nếu có)

+ Học sinh chuẩn bị: Giày,trang phục thể thao gọn gằng.

**III. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu.**  **a.Nhận lớp:**  - Kiểm tra sĩ số, trang phục học sinh, hỏi thăm sức khỏe học sinh.  - Phổ biến nội dung yêu , cầu tiết học.  **b. khởi động:**  \* **Khởi động chung**:  - Tại chỗ: Xoay các khớp: cổ tay kết hợp cổ chân , xoay khủy tay, quay cánh tay, Xoay khớp hông, Xoay khớp gối.  \* **Khởi động chuyên môn**:  - Tại chỗ: Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi.  - **Trò chơi:** “ Số chẵn, số lẻ ”  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  **Kiến thức.**  **- Ôn lại:** Động tác đi đều,đứng lại.  + TTCB: Đứng nghiêm.  + Khẩu lệnh: “ Đi đều... bước !”  + Động tác:  Đi thường  **3. Hoạt động luyện tâp.**  Tập theo tổ nhóm.  **Trò chơi** : “ Tìm người chỉ huy ”  - Hướng dẫn kĩ thuật trò chơi.  - Cho học sinh chơi thử.  - Tiến hành trò chơi.    **Vận dụng:**  - Hình nào dưới đây, các bạn đang thực hiện động tác ?  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp.**  \* **Hồi tĩnh**:  - Tập động tác thả lỏng cơ thể: Tay kết hợp chân, Lắc tay, lắc chân, gập mở tay chân.  \* **Củng cố**:  - Hôm nay các em đã ôn nội dung gì?( Ôn ĐHĐN )  \* **Nhận xét và dặn dò**:  - Nhận xét tiết học và nhắc nhở các em về cần tập lại kĩ thuật động tác.  **\* Xuống lớp:**  - Giáo viên hô ( Thể dục )  - Học sinh đáp ( Khỏe ) | (6-8’)  (20-22’)  10-12’  5 - 6’  3-4’  (3- 5’) | 2Lx8N  2Lx8N  1 Lần  1 Lần  2Lx8N | - Giáo viên nhận lớp, kiểm tra sĩ số, hỏi thăm tình hình sức khỏe, trang phục học sinh.  - Giáo viên phổ biến nội dung yêu cầu, giờ học.  - Giáo viên phối hợp với ban cán sự lớp để khởi động chung và chuyên môn , giáo viên di chuyển quán sát nhắc nhở học sinh khởi động.  - Giáo viên hướng dẫn cách thức chơi cho học sinh nắm và biết cách chơi.  - Giáo viên thực hiện lại 1-2 lần.  - Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm có 1 nhóm trưởng chỉ huy nhóm tập luyện , giáo viên di chuyển quan sát nhắc nhở và sửa động tác sai cho học sinh.  - Giáo viên chuyển sang chủ đề học mới, giáo viên nếu tên chủ đề bài học để học sinh nắm và biết.  - Giáo viên hướng dẫn cách thức chơi cho học sinh nắm và biết cách chơi , Để khi tiến hành chơi các em ít phạm luật, chọn học sinh chơi thử sau đó tiến hành chơi.  - Giáo viên cho học sinh nhận biết trên tranh ảnh và có tập luyện động tác.  - Giáo viên cho học sinh thả lỏng và nghỉ nghơi tích cực.  - Giáo viên củng cố lại nội dung bài học, giáo viên cho học sinh nhắc lại nội dung vừa được học.  - Giáo viện nhận xét đánh giá ý thức thái độ học tâp, tập luyên của học sinh qua tiết học.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh về nhà cần tập luyện thêm.  - Giáo viên hô( thể dục) | **\* Đội hình nhận lớp.**  **-** Đội hình 4 hàng ngang.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹↓  🚹GV  - Cán sự tập trung lớp, dóng hàng ,điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho giáo viên, học sinh chúc sức khỏe giáo viên.  **\* Đội Hình Khởi Động:**  **-** Đội hình 4 hàng ngang đứng so le nhau.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹↓  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹c.huy  - Cán sự điều khiển lớp khởi động  **,** cả lớp tích cực, chủ động tham gia khởi động nhiệt tình theo sự hướng dẫn của chỉ huy.  \* **Đội hình trò chơi:**  - Học sinh tham gai chơi trò chơi nhiệt tình hăng hái.  - Học sinh chú ý quan sát.  **\* Đội hình tập luyện nhóm:**  **-** Đội hình từng nhóm thực hiện kĩ thuật động tác.  →  N1🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹..🚹  →  N2🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹..🚹  ∆GV  →  N3 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹..🚹  →  N4 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹..🚹  - Học sinh tập luyện trật tự , tích cực hăng hái theo sự hướng dẫn của nhóm trưởng.  \* **Đội hình trò chơi:**  CHỈ HUY  - Học sinh tham gia chơi trò chơi đoàn kết nhiệt tình hăng hái theo sự hướng dẫn của giáo viên.  **\* Đội hình vận dụng:**  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹↓  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹    **∆GV**  - Học sinh cùng với giáo viên vận dụng kiến thức đã học.  \* **Đội hình thả lỏng hồi tĩnh:**  -Đội hình 4 hàng ngang đứng so le nhau.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 ↓  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  ∆GV  **-** Học sinh thực hiện động tác thả lỏng và nghỉ ngơi tích cực.  **\* Đội hình củng cố và xuống lớp:**  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹↓  🚹GV  - Học sinh nhắc lại nội dung vừa được học cho giáo viên.  - Học sinh chú ý lắng nghe giáo viên nhận xét tiết học.  - Học sinh về nhà cần tập  luyện thêm.  - Học sinh hô( khỏe) |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**TOÁN : BẢNG CHIA 4**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức** Bảng chia 4:

+ Thành lập bảng chia

+ Bước đầu ghi nhớ bảng

- Tìm kết quả của phép chia trong bảng chia dựa vào bảng nhân.

- Làm quen với bài toán thể hiện dưới dạng bảng.

**2. Năng lực**

- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Tham gia trò chơi, vận dụng, hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, bài giảng, SGK, SGV, các tấm bìa có 4 chấm tròn

- HS: SGK, VBT, các tấm bìa có 4 chấm tròn

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
| **5p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi Ai nhanh hơn?  Yêu cầu học sinh quan sát, từ một phép nhân, 4 x 3 = 12, yêu cầu viết 2 phép chia tương ứng.  Yêu cầu học sinh nào viết đúng và nhanh chia sẻ trước lớp.  Gv tổng kết trò chơi và nhận xét. | Học sinh chơi trò chơi Ai nhanh hơn?  Học sinh quan sát, từ một phép nhân, 4 x 3 = 12, viết 2 phép chia tương ứng.  Học sinh nào viết đúng và nhanh chia sẻ trước lớp.  12 : 4 = 3  12 : 3 = 4 |
| **12p** | **2. Hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1. Thành lập bảng chia** | |
|  | GV giới thiệu bảng nhân 4 chưa có kết quả  Yêu cầu HS nhận xét các phép tính có gì đặc biệt?  Chúng ta cần thành lập bảng chia 4 như thế nào để mất thời gian?  Giáo viên treo bảng nhân 4, yêu cầu học sinh quan sát và trình bày kết quả hai phép chia đầu trong bảng, giải thích cách làm.  Yêu cầu học sinh thảo luận tìm kết quả còn lại trong bảng chia 4.  Yêu cầu học sinh chia sẻ kết quả trong bảng chia 4 trước lớp, giải thích cách làm. | Học sinh quan sát.  HS nhận xét các phép tính: số chia là 4, số bị chia là dãy số đếm thêm 4. Đây cũng là tích trong bảng nhân 4.  Dựa vào bảng nhân 4.  Học sinh quan sát và trình bày kết quả hai phép chia đầu trong bảng, giải thích cách làm.  Học sinh thảo luận tìm kết quả còn lại trong bảng chia 4.  Học sinh chia sẻ kết quả trong bảng chia 4 trước lớp, giải thích cách làm. |
| **13p** | **3. Luyện tập** | |
|  | **Bài 1 trang 45**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 1  Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 1  Học sinh làm bài cá nhân.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  Học sinh lắng nghe. |
|  | **Bài 2 trang 45**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 2  Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 2  Học sinh làm bài cá nhân.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  Học sinh lắng nghe. |
|  | **Bài 3 trang 45**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 3.  Gv hướng dẫn học sinh tìm hiểu mẫu. Ba cột số thể hiện 4 trường hợp. Mỗi trường hợp đều dùng 20 quả đào xếp vào các đĩa.  Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 3.  Học sinh lắng nghe.  Học sinh làm bài cá nhân.  Học sinh chia sẻ trước lớp.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Số quả đào ở mỗi đĩa | 2 | 4 | 5 | | Số đĩa đựng đào | 10 | 5 | 4 |   Học sinh lắng nghe. |
| **5p** | **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** | |
|  | GV cho học sinh chơi trò chơi Truyền điện.  Giáo viên chia lớp thành 2 nhóm, thay nhau trả lời kết quả các phép chia trong bảng chia 4.  Giáo viên nhận xét và tổng kết tiết học. | Học sinh chơi trò chơi Truyền điện.  Thực hiện yêu cầu của giáo viên. |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT: Nghe – viết Ngày em vào Đội**

**- Viết hoa địa danh Việt Nam**

**- Phân biệt ch/ tr, an/ ang**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Chia sẻ về một niềm vui của em ở trường; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc thơ, ngắt nghỉ hơi đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: *Cảm xúc, những lời dặn dò, mong mỏi, hi vọng và tin yêu của chị dành cho em trong ngày em vào Đội.*

- Tìm đọc một bài văn viết về thiếu nhi, viết được *Phiếu đọc sách*và biết cách chia sẻ với bạn về một hình ảnh đẹp trong bài văn.

- Nghe – viết đúng một đoạn trong bài thơ *Ngày em vào Đội;* luyện tập viết hoa tên địa danh Việt Nam, phân biệt *ch/tr* hoặc *an/ang.*

- Luyện tập biện pháp tu từ so sánh.

- Đặt được câu có hình ảnh so sánh dựa vào gợi ý.

- Đóng vai, nói và đáp được lời chúc mừng của chị khi em được kết nạp Đội.

**2. Năng lực**

- Tìm đọc một bài văn viết về thiếu nhi.

- Viết được *Phiếu đọc sách*và biết cách chia sẻ với bạn về một hình ảnh đẹp trong bài văn.

- Đóng vai, nói và đáp được lời chúc mừng của chị khi em được kết nạp Đội.

**3. Phẩm chất.**

- Niềm tin yêu vào Đội của thiếu nhi

- Động viên, dặn dò của chị đối với em

- Phải học hành chăm chỉ để xứng đáng là đội viên

- Là đội viên phải có trách nhiệm với Đội của mình

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

+ Tranh ảnh, video clip về hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

+ Bảng phụ ghi ba khổ thơ cuối.

- HS: mang theo sách có bài văn về thiếu nhi và *Phiếu đọc sách* đã ghi chép về bài văn đã đọc.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | - GV cho HS thi đọc thuộc lòng lại đoạn thơ trong bài Ngày em vào Đội.  - GV nhận xét và tuyên dương HS đọc tốt. | - HS thi đọc. |
| **30p** | **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới** | |
| **15p** | **Nghe – viết** | |
|  | - Yêu cầu HS đọc lại đoạn thơ trong bài Ngày em vào Đội.  - Yêu cầu HS trả lời câu hỏi 1 và 2.  - GV cho HS phân tích các từ khó: đỏ chói, màu.  - GV đọc từng dòng thơ.  - Yêu cầu HS trao đổi vở soát lỗi.  - Yêu cầu HS tự đánh giá bài viết của mình và của bạn theo hướng dẫn của GV.  - GV nhận xét một số bài viết. | - 2HS đọc lại.  - HS trả lời câu hỏi 1 và 2.  - HS phân tích từ khó.  - HS lắng nghe và viết vào VBT.  - HS trao đổi vở với bạn bên cạnh soát lỗi.  - HS đánh giá bài viết của bạn.  - HS lắng nghe. |
| **10p** | **Luyện tập viết hoa địa danh Việt Nam** | |
|  | - Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao.  - GV nhắc lại quy trình viết chữ hoa tên địa danh Việt Nam.  - Yêu cầu quan sát cách GV viết chữ có chữ cái viết hoa.  - Yêu cầu HS viết chữ có chữ cái viết hoa và câu ứng dụng vào vở BT.  - GV yêu cầu HS chia sẻ bài làm trước lớp.  - GV nhận xét và tuyên dương HS viết đúng. | - 1HS đọc yêu cầu.  - 1 HS nhắc lại cách viết hoa tên địa danh Việt Nam.  - HS quan sát.  - HS viết vào VBT.  - HS chia sẻ bài làm của mình. |
| **5p** | **Phân biệt ch/tr** | |
|  | - Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài BT 3  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi tìm tiếng phù hợp.  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét và tuyên dương nhóm làm đúng. | - 1HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm đôi thực hiện vào VBT.  - Đại diện nhóm trình bày. Nhóm khác nhận xét. |
| **3p** | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** | |
|  | - Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết.  - Chuẩn bị: Luyện từ và câu. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Thứ Tư ngày 30 tháng 10 năm 2024**

**TOÁN : MỘT PHẦN HAI, MỘT PHẦN BA**

**MỘT PHẦN TƯ, MỘT PHẦN NĂM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

+ Nhận biết được , , thông qua các hình ảnh trực quan.

+ Biết đọc , ,

+ Xác định được , , của một nhóm đối tượng bằng việc chia thành các phần đều nhau qua hình ảnh trực quan.

**2. Năng lực**

- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Tham gia trò chơi, vận dụng, hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, bài giảng, SGK, SGV, các mảnh bìa hình vuông, hình tac giác đều, hình tron, hình chữ nhật.

- Học sinh: SGK, VBT.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
| **5p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | GV tổ chức cho hai HS một trò chơi, sau khi chơi các bạn được khen thưởng. Khi khen thưởng, GV có thể dẫn dắt HS như sau:  + Lấy 1 cái bánh (GV lấy ra mảnh giấy hình tròn).  + Dùng cái bánh này thưởng đều cho hai bạn thì phải làm sao? (HS và GV thao tác gấp đôi mảnh giấy, GV cắt mảnh giấy theo nếp gấp.)  + Hai phần này đã bằng nhau chưa?  + Mỗi bạn được mấy cái bánh?  + Một nửa cái bánh còn gọi là một phần hai cái bánh. | Học sinh quan sát, thực hành, lắng nghe.  HS lấy ra mảnh giấy hình tròn.  HS thao tác gấp đôi mảnh giấy.  Hai phần bằng nhau  Nửa cái bánh.  Học sinh lắng nghe. |
| **12p** | **2. Hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1. Giới thiệu** , , | |
|  | **a.Giới thiệu** |  |
|  | GV thực hiện theo trình tự sau:  + GV gắn miếng bìa hình vuông lên bảng.  + Gấp đôi miếng bìa rồi dùng bút kẻ theo đường gấp.  + Hình vuông này được chia thế nào?  + GV tô màu (tượng trưng) một phần (có thể dùng hình sau thay thế, biểu thị đã tô màu xong).  + Đã tô màu mấy phần?  + Ta nói: Đã tô màu một phần hai hình vuông (vừa nói vừa viết bảng). | Học sinh quan sát.  Học sinh quan sát.  Chia thành hai phần bằng nhau.  Học sinh quan sát.  Một phần.  Học sinh lắng nghe và nói.  Chia hình vuông thành hai phần bằng nhau, tô màu một phần.  Ta đã tô màu một phần hai hình vuông. |
|  | **b. Giới thiệu** , |  |
|  | Gv gắn lần lượt các hình tam giác, hình tròn, hình vuông đã được tô màu lên bảng.  Yêu cầu học sinh nói theo mẫu câu:  Chia hình … thành … phần bằng nhau, tô màu một phần.  Ta đã tô màu một phần … hình …  Yêu cầu học sinh nói ,  Giáo viên lắng nghe và nhận xét. | Học sinh quan sát.  Học sinh nói theo mẫu câu:  Chia hình … thành … phần bằng nhau, tô màu một phần.  Ta đã tô màu một phần … hình …  Học sinh nói ,  **+** Chia hình tam giác thành 3 phần bằng nhau, tô màu một phần.  Ta đã tô màu một phần ba hình tam giác.  **+** Chia hình tròn thành 4 phần bằng nhau, tô màu một phần.  Ta đã tô màu một phần tư hình tam giác.  **+** Chia hình chữ nhật thành 5 phần bằng nhau, tô màu một phần.  Ta đã tô màu một phần 5 hình chữ nhật. |
| **12p** | **Hoạt động 2: Thực hành** | |
|  | **Bài 1 trang 46**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 1  Yêu cầu học sinh nói cho bạn bên cạnh nghe.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 1  Học sinh nói cho bạn bên cạnh nghe.  Học sinh chia sẻ trước lớp. (hình B, D)  Học sinh lắng nghe. |
|  | **Bài 2 trang 46**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 2  Yêu cầu học sinh nói trong nhóm đôi.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 2  Học sinh nói trong nhóm đôi.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  a.Chia hình vuông thành 4 phần bằng nhau, tô màu một phần.  Ta đã tô màu một phần tư hình vuông.  b.Chia hình vuông thành 2 phần bằng nhau, tô màu một phần.  Ta đã tô màu một phần hai hình vuông.  c. Chia hình chữ nhật thành 3 phần bằng nhau, tô màu một phần.  Ta đã tô màu một phần ba hình chữ nhật  Học sinh lắng nghe. |
|  | **Bài 3 trang 46**  Có thể tiến hành theo hình thức Dạy học thông qua GQVĐ.  Yêu cầu HS hoạt động nhóm bốn.  **Bước 1:** Tìm hiểu vấn đề GV yêu cầu mỗi HS lấy ra một mảnh giấy hình vuông (đã được chuẩn bị trước) và chia mảnh giấy hình vuông đó thành bốn phần bằng nhau bằng cách gấp mảnh giấy.  **Bước 2:** Lập kế hoạch HS thảo luận tìm cách gấp mảnh giấy.  **Bước 3:** Tiến hành kế hoạch Có thể xảy ra một số cách góp như sau:Các nhóm thực hiện gấp mảnh giấy. Một vài nhóm trình bày bài làm của nhóm mình.  **Bước 4:** Kiểm tra lại GV nêu lại ba cách gấp để chia mảnh giấy hình vuông thành bốn phần bằng nhau. HS quan sát, nhận biết mỗi mảnh giấy đã được chia thành bốn phần bằng nhau | HS hoạt động nhóm bốn.  Thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.  HS thảo luận tìm cách gấp mảnh giấy.  Các nhóm thực hiện gấp mảnh giấy. Một vài nhóm trình bày bài làm của nhóm mình.  Học sinh lắng nghe, quan sát, nhận biết mỗi mảnh giấy đã được chia thành bốn phần bằng nhau. |
| **5p** | **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp** | |
|  | GV cho học sinh chơi trò chơi Ai nhanh hơn.  Giáo viên chiếu 1 số hình yêu cầu học sinh tìm ra hình theo yêu cầu của bài.  Giáo viên nhận xét và tổng kết tiết học. | Học sinh chơi trò chơi Ai nhanh hơn.  Thực hiện yêu cầu của giáo viên. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT: Luyện tập về so sánh**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Chia sẻ về một niềm vui của em ở trường; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh họa.

- Luyện tập biện pháp tu từ so sánh.

- Đặt được câu có hình ảnh so sánh dựa vào gợi ý.

- Đóng vai, nói và đáp được lời chúc mừng của chị khi em được kết nạp Đội.

**2. Năng lực**

- Tìm đọc một bài văn viết về thiếu nhi.

- Viết được *Phiếu đọc sách*và biết cách chia sẻ với bạn về một hình ảnh đẹp trong bài văn.

**3. Phẩm chất.**

- Phải học hành chăm chỉ để xứng đáng là đội viên

- Là đội viên phải có trách nhiệm với Đội của mình

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

+ Tranh ảnh, video clip về hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

+ Bảng phụ ghi ba khổ thơ cuối.

- HS: mang theo sách có bài văn về thiếu nhi và *Phiếu đọc sách* đã ghi chép về bài văn đã đọc.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | Cho HS múa hát: Đội ca của nhạc sĩ: Phong Nhã | |
| **21p** | **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới** | |
| **7p** | **BT1: Tìm hình ảnh so sánh và từ ngữ dùng để so sánh.** | |
|  | - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét và tuyên dương nhóm làm đúng. | - HS đọc yêu cầu BT1.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả. |
| **7p** | **BT2: Tìm thêm từ ngữ dùng để so sánh** | |
|  | - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT2.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4.  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét và tuyên dương nhóm làm đúng. | - HS đọc yêu cầu BT2.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả. |
| **7p** | **BT3: Đặt được câu có hình ảnh so** | |
|  | - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT3.  - Yêu cầu HS tquan sát tranh và từ ngữ gợi ý.  - GV yêu cầu HS làm vào VBT.  - GV yêu cầu HS chia sẻ bài làm trước lớp.  - GV nhận xét và tuyên dương nhóm làm đúng. | - HS đọc yêu cầu BT3.  - HS quan sát tranh.  -HS làm vào VBT.  - HS chia sẻ bài làm trước lớp. |
| **6p** | **3. Hoạt động Vận dụng:** | |
|  | **-** GV yêu cầu HS:Nói và đáp lời chúc mừng của chị khi em được kết nạp Đội.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: Nói và đáp lời chúc mừng của chị khi em được kết nạp Đội.  - GV yêu cầu các nhóm đóng vai.  - GV nhận xét và tuyên dương. | - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm đôi nói và đáp lời chúc mừng.  - HS đóng vai nói và đáp lời chúc mừng trước lớp. |
| **3p** | **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** | |
|  | - Cho HS chọn biểu tượng đánh giá phù hợp với kết quả học tập của mình.  - Chuẩn bị: Bài 4: Lễ kết nạp Đội. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Tự nhiên và Xã hội : THỰC HÀNH GIỮ AN TOÀN VỆ SINH TRƯỜNG HỌC ( tiết 2 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

Sau bài học, HS:

- Thực hành khảo sát về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường

- Có ý thức giữ gìn và làm được số việc phù hợp để giữ vệ sinh trường học và khu vực xung quanh trường

- Bày tỏ được tình cảm hoặc mong ước của bản thân đối với nhà trường.

**2. Năng lực:**

***-***Năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***-***Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân với nhà trường.

**3. Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV**: Giáo án Ppt, các hình trong bài 8 SGK, phiếu khỏa sát an toàn trường học, link bài hát “Ngôi trường thân thiện” karaoke <https://youtu.be/FR2CYtQI4Vg>

Có lời: <https://youtu.be/RsktdYqVp1s>

**- HS:** SGK, VBT, nón, bút, khẩu trang, găng tay.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | - GV tổ chức cho HS cùng hát bài “Ngôi trường thân thiện”.  Hôm nay, chúng ta sẽ cùng “Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học”  - GV phỏng vấn nhanh HS các câu hỏi:  + Em đã chuẩn bị gì để đi khảo sát?  - GV và HS cùng chia sẻ, trao đổi và nhận xét.  + Em muốn khảo sát ở khu vực nào?  - GV nhận xét, chia đội đi khảo sát.  - GV dẫn dắt vào bài học “Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học” | - Cả lớp hát  karaoke <https://youtu.be/FR2CYtQI4Vg>  Có lời: <https://youtu.be/RsktdYqVp1s>  - HS đọc câu hỏi, đưa ra câu trả lời:  \* Khi khảo sát, em cần:   * Trang phục gọn gàng. * Khẩu trang * Phiếu khảo sát, bút. * Không chạy nhảy, leo trèo, đùa nghịch.   HS nêu tự do.  - HS lắng nghe nhận xét. |
| **25p** | **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1 : *Thực hành khảo sát an toàn trong trường học*** | |
|  | - GV yêu cầu HS quan sát hình 5,6,7,8 trong SGK trang 36 để thảo luận nhóm 4, phân tích những khu vực cần khảo sát theo gợi ý của mỗi hình.  - GV yêu cầu HS nêu thêm những khu vực cần khảo sát (không có trong hình) như: vườn trường, sân bóng….  - GV cho HS đọc lại những yêu cầu cần lưu ý khi khảo sát:  + Quan sát kĩ và cẩn thận.  + Đánh giá sự an toàn.  + Ghi nhận những khu vực chưa an toàn.  + Giữ vệ sinh, ….  - GV yêu cầu HS chia nhóm đi khảo sát theo khu vực.  - VD: Chia nhóm và các khu vực khảo sát  \* Nhóm 1: Phòng học (bàn ghế, cửa sổ, trần nhà,...) và khu vực xung quanh (cầu thang, hành lang, biển báo,...)  \* Nhóm 2: Sân chơi, bãi tập, dụng cụ thể thao,...  \* Nhóm 3: Các khu vệ sinh  - GV mời 2 đến 3 cập HS báo cáo trước lớp  - HS và GV cùng nhau nhận xét, rút ra kết luận  \* Kết luận: Khi thực hành quan sát, em nhớ quan sát kĩ xung quanh, ghi lại nội dung liên quan đến khảo sát và chú ý đảm bảo an toàn. | - HS quan sát tranh, tìm câu trả lời    - HS đọc lại những yêu cầu cần lưu ý khi khảo sát:  - Lớp lắng nghe GV phân công, ghi chép.  **- HS** chọn nhóm trưởng.  - Nhóm trưởng phân công công việc.  - HS thực hành khảo sát  HS báo cáo:  VD: *Còn nhiều rác trong bồn cỏ.*  *Có nước đọng vũng trong chai, lon .. sẽ là nơi sinh sản của muỗi* |
|  | **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp** | |
|  | -GV cho HS làm việc cặp đôi, hỏi - đáp nhau  Nhìn vào phiếu khảo sát của nhóm 1, em hãy đề xuất giải pháp hạn chể rủi ro:   * Kiểm tra cơ sở vật chất của lớp học thường xuyên. * Kiểm tra các thiết bị điện. * Các khu vực như cây cảnh, tường nếu phát hiện có dấu hiệu gãy và nứt thì cần báo ngay cho bác bảo vệ hoặc thầy cô giáo.   - GV mời các cặp HS lên hỏi - đáp trước lớp.  - GV kết luận: Cho HS nhắc lại ghi nhớ trong sách giáo khoa trang 36 | - HS hoạt động cặp đôi thảo luận.  HS nêu nhận xét:  Các bạn quan sát rất kĩ.  …..  - HS lên bảng nêu nhận xét  - HS lắng nghe |
|  | **GV** nhận xét chung tiết học, khen các nhóm, các cá nhân học tập tốt cá nhân có tiến bộ trong học tập  **Dặn dò:** Về nhà ôn lại bài  **Chuẩn bị bài:**“Thực hành: Giữ an toàn và vệ sinh trường học” Tiết 3 | - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

..................................................................................................................

**Thứ Năm ngày 31 tháng 10 năm 2024**

**Giáo dục thể chất : - ÔN ĐỘNG TÁC ĐI ĐỀU, ĐỨNG LẠI**

**- TRÒ CHƠI: “ TÌM NGƯỜI CHỈ HUY ”**

**I. Yêu cầu cần đạt**

**1.Kiến thức:**

- Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các bài tập động tác đi đều,đứng lại và trò chơi.

**2. Về năng lực**:

- Tự xem trước cách thực hiện bài tập động tác đi đều,đứng lại trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện kĩ thuật động tác bài tập và trò chơi.

- Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- Thực hiện đúng động tác bài tập động tác đi đều,đứng lại và trò chơi.

**3.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Giáo án,còi, Tranh ảnh, đồ dùng phục vụ học tập và trò chơi, video( nếu có)

+ Học sinh chuẩn bị: Giày,trang phục thể thao gọn gằng.

**III. Tiến trình dạy học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu.**  **a.Nhận lớp:**  - Kiểm tra sĩ số, trang phục học sinh, hỏi thăm sức khỏe học sinh.  - Phổ biến nội dung yêu , cầu tiết học.  **b. khởi động:**  \* **Khởi động chung**:  - Tại chỗ: Xoay các khớp: cổ tay kết hợp cổ chân , xoay khủy tay, quay cánh tay, Xoay khớp hông, Xoay khớp gối.  \* **Khởi động chuyên môn**:  - Tại chỗ: Chạy bước nhỏ, chạy nâng cao đùi.  - **Trò chơi:** “ Số chẵn, số lẻ ”  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới.**  **- Hoạt động 1**  **\* Kiến thức.**  **- Ôn lại:** Động tác đi đều,đứng lại.  + TTCB: Đứng nghiêm.  + Khẩu lệnh: “ Đi đều... bước !”  + Động tác:  Đi thường  **3. Hoạt động luyện tâp.**  - Tập theo tổ nhóm.  **Trò chơi** : “ Tìm người chỉ huy ”  - Hướng dẫn kĩ thuật trò chơi.  - Cho học sinh chơi thử.  - Tiến hành trò chơi.  **Vận dụng:**  - Hình nào dưới đây, các bạn đang thực hiện động tác ?  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp.**  \* **Hồi tĩnh**:  - Tập động tác thả lỏng cơ thể: Tay kết hợp chân, Lắc tay, lắc chân, gập mở tay chân.  \* **Củng cố**:  - Hôm nay các em đã ôn nội dung gì?( Ôn ĐHĐN )  \* **Nhận xét và dặn dò**:  - Nhận xét tiết học và nhắc nhở các em về cần tập lại kĩ thuật động tác.  **\* Xuống lớp:**  - Giáo viên hô ( Thể dục )  - Học sinh đáp ( Khỏe ) | (6-8’)  (20-22’)  10-12’  5 - 6’  3-4’  (3- 5’) | 2Lx8N  2Lx8N  1 Lần  1 Lần  2Lx8N | - Giáo viên nhận lớp, kiểm tra sĩ số, hỏi thăm tình hình sức khỏe, trang phục học sinh.  - Giáo viên phổ biến nội dung yêu cầu, giờ học.  - Giáo viên phối hợp với ban cán sự lớp để khởi động chung và chuyên môn , giáo viên di chuyển quán sát nhắc nhở học sinh khởi động.  - Giáo viên hướng dẫn cách thức chơi cho học sinh nắm và biết cách chơi.  - Giáo viên thực hiện lại 1-2 lần.  - Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm có 1 nhóm trưởng chỉ huy nhóm tập luyện , giáo viên di chuyển quan sát nhắc nhở và sửa động tác sai cho học sinh.  - Giáo viên chuyển sang chủ đề học mới, giáo viên nếu tên chủ đề bài học để học sinh nắm và biết.  - Giáo viên hướng dẫn cách thức chơi cho học sinh nắm và biết cách chơi , Để khi tiến hành chơi các em ít phạm luật, chọn học sinh chơi thử sau đó tiến hành chơi.  - Giáo viên cho học sinh nhận biết trên tranh ảnh và có tập luyện động tác.  - Giáo viên cho học sinh thả lỏng và nghỉ nghơi tích cực.  - Giáo viên củng cố lại nội dung bài học, giáo viên cho học sinh nhắc lại nội dung vừa được học.  - Giáo viện nhận xét đánh giá ý thức thái độ học tâp, tập luyên của học sinh qua tiết học.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh về nhà cần tập luyện thêm.  - Giáo viên hô ( thể dục) | **\* Đội hình nhận lớp.**  **-** Đội hình 4 hàng ngang.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹↓  🚹GV  - Cán sự tập trung lớp, dóng hàng ,điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho giáo viên, học sinh chúc sức khỏe giáo viên.  **\* Đội Hình Khởi Động:**  **-** Đội hình 4 hàng ngang đứng so le nhau.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹↓  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹c.huy  - Cán sự điều khiển lớp khởi động  **,** cả lớp tích cực, chủ động tham gia khởi động nhiệt tình theo sự hướng dẫn của chỉ huy.  \* **Đội hình trò chơi:**  - Học sinh tham gai chơi trò chơi nhiệt tình hăng hái.  - Học sinh chú ý quan sát.  **\* Đội hình tập luyện nhóm:**  **-** Đội hình từng nhóm thực hiện kĩ thuật động tác.  →  N1🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹..🚹  →  N2🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹..🚹  ∆GV  →  N3 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹..🚹  →  N4 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹..🚹  - Học sinh tập luyện trật tự , tích cực hăng hái theo sự hướng dẫn của nhóm trưởng.  \* **Đội hình trò chơi:**  CHỈ HUY  - Học sinh tham gia chơi trò chơi đoàn kết nhiệt tình hăng hái theo sự hướng dẫn của giáo viên.  **\* Đội hình vận dụng:**  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹↓  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹    **∆GV**  - Học sinh cùng với giáo viên vận dụng kiến thức đã học.  \* **Đội hình thả lỏng hồi tĩnh:**  -Đội hình 4 hàng ngang đứng so le nhau.  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 ↓  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  ∆GV  **-** Học sinh thực hiện động tác thả lỏng và nghỉ ngơi tích cực.  **\* Đội hình củng cố và xuống lớp:**  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹↓  🚹GV  - Học sinh nhắc lại nội dung vừa được học cho giáo viên.  - Học sinh chú ý lắng nghe giáo viên nhận xét tiết học.  - Học sinh về nhà cần tập  luyện thêm.  - Học sinh hô( khỏe) |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**TOÁN : MỘT PHẦN HAI, MỘT PHẦN BA**

**MỘT PHẦN TƯ, MỘT PHẦN NĂM ( tt )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức** + Nhận biết được , , thông qua các hình ảnh trực quan.

+ Biết đọc , ,

+ Xác định được , , của một nhóm đối tượng bằng việc chia thành các phần đều nhau qua hình ảnh trực quan.

**2. Năng lực**

- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Tham gia trò chơi, vận dụng, hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, bài giảng, SGK, SGV, các mảnh bìa hình vuông, hình tac giác đều, hình tron, hình chữ nhật.

- Học sinh: SGK, VBT.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
| **3p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | GV cho học sinh chơi trò chơi Ai nhanh hơn.  Giáo viên chiếu 1 số hình yêu cầu học sinh tìm ra hình theo yêu cầu của bài.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh chơi trò chơi Ai nhanh hơn.  Thực hiện yêu cầu của giáo viên. |
| **27p** | **2.Hình thành kiến thức mới**  **2.1. Luyện tập** | |
|  | **Bài 1 trang 47**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 1  Yêu cầu học sinh nói cho bạn bên cạnh nghe.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 1  Học sinh nói cho bạn bên cạnh nghe.  Học sinh chia sẻ trước lớp. (hình A, C)  Học sinh lắng nghe. |
|  | **Bài 2 trang 47**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 2  Yêu cầu học sinh nói trong nhóm đôi.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 2  Học sinh nói trong nhóm đôi.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  + Hình A chia thành 3 ô vuông bằng nhau, tô màu l ô vuông nên đã tô màu số ô vuông.  + Hình B chia thành 3 cột bằng nhau, tô mẫu 1 cột nên đã tô màu số ở vuông  + Hình C chia thành 3 hàng bằng nhau, tô màu 1 hàng nên đã tô màusố ô vuông.  + Hình D chia thành 4 cột bằng nhau, tô màu 1 cột nên đã tô màu số ô vuông.  Học sinh lắng nghe. |
|  | **Bài 3 trang 47**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 3  Yêu cầu học sinh nói trong nhóm đôi.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 3  Học sinh nói trong nhóm đôi.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  + Hình A chia thành 2 nhóm cúc áo bằng nhau, khoanh vào 1 nhóm nên đã khoanh vào số cúc áo.  + Hình B chia thành 3 nhóm cúc áo bằng nhau, khoanh vào 1 nhóm nên đã khoanh vào số cúc áo.  + Hình C chia thành 2 nhóm cúc áo bằng nhau, khoanh vào 1 nhóm nên đã khoanh vào số cúc áo.  Học sinh lắng nghe. |
|  | **Bài 4 trang 47**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 4  Yêu cầu học sinh nói trong nhóm đôi.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 4  Học sinh nói trong nhóm đôi.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  + Hình A chia thành 3 nhóm con vậtđều nhau, khoanh vào 1 nhóm nên đã khoanh vào số con vật.  + Hình B chia thành 4 nhóm con vậtđều nhau, khoanh vào 1 nhóm nên đã khoanh vào số con vật.  + Hình C chia thành 2 nhóm con vậtđều nhau, khoanh vào 1 nhóm nên đã khoanh vào số con vật.  Học sinh lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** | |
|  | GV cho học sinh chơi trò chơi Đố em  Giáo viên đưa 2 đoạn dây:  + Nhóm thứ nhất cắt để được nửa đoạn dây.  + Nhóm thứ hai cắt để được đoạn dây.  Giáo viên nhận xét và tổng kết tiết học. | Học sinh chơi trò chơi Ai nhanh hơn.  Thực hiện yêu cầu của giáo viên. |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT: Đọc: Lễ kết nạp Đội**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Kể được tên một số buổi lễ thường được tổ chức ở trường em; nêu được được phỏng đoán về nội dung bài qua tên bài; hoạt động khởi động và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng lôgic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: Quang cảnh trang nghiêm của buổi lễ kết nạp Đội và niềm hân hoan, xúc động cảu các bạn đội viên mới.

- Đóng được vai để nói và đáp lời chúc mừng các bạn đội viên mới của lớp bằng ngôn ngữ, cử chỉ, thái độ phù hợp

**2. Năng lực**

- Tìm đọc một bài văn viết về thiếu nhi.

- Viết được *Phiếu đọc sách* và biết cách chia sẻ với bạn về một hình ảnh đẹp trong bài văn.

- Đóng được vai để nói và đáp lời chúc mừng các bạn đội viên mới của lớp bằng ngôn ngữ, cử chỉ, thái độ phù hợp

**3. Phẩm chất.**

- Niềm tin yêu vào Đội của thiếu nhi

- Biết động viên, dặn dò của chị đối với em

- Phải học hành chăm chỉ để xứng đáng là đội viên

- Là đội viên phải có trách nhiệm với Đội của mình

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh ảnh, video clip một số buổi sinh hoạt dưới cờ ở trường em: Lễ khai giảng, lễ chào chào cờ đầu tuần, lễ kết nạp Đội,...

- Bảng phụ ghi đoạn từ Thầy Tổng phụ trách ... đến “Sẵn sàng”

- Tệp ghi âm và video clip minh họa nội dung truyện *Chú bé nhanh trí*

- Một vài mẫu thư điện tử đơn giản

- Hình ảnh sơ đồ phóng to để tổ chức hoạt động vận dụng.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi kể tên một số buổi lễ thường được tổ chức ở trường em.  - GV mời các nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét.  - GV giới thiệu bài mới. | - HS thảo luận nhóm đôi.  - Các nhóm chia sẻ trước lớp.  - HS quan sát tranh minh họa và phỏng đoán nội dung bài đọc. |
| **30p** | **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới** | |
| **25p** | **Hoạt động Đọc** | |
| **15p** | **Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng** | |
|  | **a. Đọc mẫu**  - GV đọc mẫu toàn bài.  **b. Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**  - Yêu cầu nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu.  - GV HD HS đọc các từ khó: náo nức, hân hoan, sẵn sàng, can dặn, giòn giã, rạng rỡ.  - Giải thích từ khó: náo nức (rất đông, rất vui); tiêu biểu ( có nhiều thành tích trong học tập, rèn luyện)  **c. Luyện đọc đoạn**  **- Luyện đọc câu dài:**  GV HD cách ngắt câu dài: *Trong buổi lễ chào cờ sáng nay,/mọi ánh mắt thân thương/ đều hướng về những học sinh tiêu biểu của khối lớp Ba.//; Sau khi nghe danh sách đội viên mới,/các bạn học sinh tiêu biểu/ tự tin bước lên//; Rồi hình ảnh đẹp nhất của buổi lễ hiện ra/ khăn quàng đỏ thắm/ được thầy Tổng phụ trách/ đặt lên vai các bạn đội viên mới/ cùng lời căn dặn chan chứa tin yêu//;*  **- Luyện đọc từng đoạn:**  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp đoạn.  **d. Luyện đọc cả bài:**  - Yêu cầu HS đọc luân phiên cả bài. | - HS lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp từng câu.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc nối tiếp từng đoạn.  - 1HS đọc lại toàn bài. |
| **5p** | **Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu** | |
|  | **Câu 1:** Yêu cầuHS đọc thầm lại bài đọc và trả lời câu hỏi 1.  **Câu 2:** Yêu cầuHS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận nhóm 2 trả lời câu hỏi 2.  **Câu 3:** Yêu cầu HS đọc to bài đọc và trả lời câu hỏi 3.  **Câu 4:** Yêu cầu HS đọc thầm bài đọc và trả lời câu hỏi 4.  - Yêu cầu HS nêu nội dung bài đọc. | - HS đọc thầm bài và trả lời câu hỏi.  - Các nhóm trình bày.  - 1 HS đọc to lại bài. 1 HS trả lời câu hỏi.  - HS đọc thầm bài và trả lời câu hỏi.  - HS nêu nội dung bài đọc. |
| **5p** | **Hoạt động 3: Luyện đọc lại** | |
|  | - GV đọc mẫu 1 đoạn.  - Yêu cầu HS luyện đọc lại 1 đoạn nhóm 2.  - HS thi đọc trước lớp.  - GV nhận xét và tuyên dương Hs đọc tốt. | - HS nghe GV đọc mẫu 1 đoạn.  - HS luyện đọc lại 1 đoạn nhóm 2.  - HS thi đọc trước lớp. |
| **5p** | **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** | |
|  | - Yêu cầu HS đọc lại bài.  - Chuẩn bị: *Nói và đáp lời chúc mừng các bạn đội viên mới.* | - 2HS đọc lại bài.  - Hs lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Tiếng việt: Nói và nghe**

**Nghe kể: Chú bé nhanh trí**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức** - Chia sẻ về một niềm vui của em ở trường; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy câu chuyện, ngắt nghỉ hơi đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi gợi ý.

- Nghe và kể được câu chuyện: Chú bé nhanh trí theo tranh và câu hỏi gợi ý

**2. Năng lực**

- Tìm đọc một câu chuyện kể về thiếu nhi.

- Tự kể lại câu chuyện

- Kể lại dược câu chuyện theo tranh.

**3. Phẩm chất.**

- Niềm tin yêu vào Đội của thiếu nhi

- Động viên, dặn dò của chị đối với em

- Phải học hành chăm chỉ để xứng đáng là đội viên

- Là đội viên phải có trách nhiệm với Đội của mình

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

+ Tranh ảnh, video clip về Câu chuyện cậu bé nhanh trí.

- HS: mang theo sách

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | Cho HS kể tên một số buổi lễ thường tổ chức ở trường em: lễ khai giảng, lễ chào cờ đầu tuần | |
| **21p** | **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới** | |
| **10p** | **Nghe kể chuyện Cậu bé nhanh trí** | |
|  | - Yêu cầu HS quan sát tranh, đọc câu chuyện.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét và tuyên dương nhóm làm đúng. | - HS quan sát, đọc .  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả. |
| **7p** | **Kể lại từng đoạn câu chuyện theo tranh và câu hỏi gợi ý** | |
|  | - Yêu cầu HS quan sát tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh kể lại từng đoạn câu chuyện.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4.  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét và tuyên dương nhóm kể tốt. | - HS quan sát tranh, kể.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện 1,2 nhóm trình bày kết quả. |
| **7p** | **Kể lại toàn bộ câu chuyện** | |
|  | - Yêu cầu HS quan sát tranh, gợi ý kể lại cả câu chuyện.  - Yêu cầu HS quan sát tranh và gợi ý.  - GV yêu cầu HS kể trước lớp.  - GV nhận xét và tuyên dương nhóm làm đúng. | - HS quan sát tranh.  - 1, 2 HS kể trước lớp. |
| **6p** | **3.Hoạt động Vận dụng:** | |
|  | **-** GV yêu cầu HS:Nói và đáp lời chúc mừng của chị khi em được kết nạp Đội.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: Nói và đáp lời chúc mừng của chị khi em được kết nạp Đội.  - GV yêu cầu các nhóm đóng vai.  - GV nhận xét và tuyên dương. | - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm đôi nói và đáp lời chúc mừng.  - HS đóng vai nói và đáp lời chúc mừng trước lớp. |
| **3p** | **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** | |
|  | - Cho HS chọn biểu tượng đánh giá phù hợp với kết quả học tập của mình.  - Chuẩn bị: Bài 4: Viết sáng tạo. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Thứ Sáu ngày 1 tháng 11 năm 2024**

**Toán : NHÂN NHẨM, CHIA NHẨM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

Thực hiện được:

+ Nhân nhẩm các số tròn trăm, tròn chục với số có một chữ số.

+ Chia nhẩm các số tròn trăm, tròn chục với số có một chữ số.

**2. Năng lực chung.**

- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Tham gia trò chơi, vận dụng, hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, bài giảng, SGK, SGV, 6 bảng trăm, 12 thanh chục.

- HS: SGK, VBT.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
| **5p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | Gv cho cả lớp hát.  Gv giới thiệu bài mới. |  |
| **12p** | **2. Hình thành kiến thức mới**  **Hoạt động 1. Nhân nhẩm, chia nhẩm các số tròn trăm** | |
|  | **a. Nhân nhẩm**  GV vừa hỏi vừa viết lên bảng.  4kg x 2 =  5 m x 3 =  2 trăm x 3 =  Gv tiếp tục viết:  200 x 3 =  Vậy 200 x 3 = 600.  Yêu cầu học sinh quan sát hình ảnh trực quan, đối chứng kết quả.  Yêu cầu học sinh thực hành trên bảng con những phép tính sau:  + 400 x 2 =  + 300 x 3 =  + 100 x 4 = | Học sinh quan sát, lắng nghe và trả lời.  8kg  15m  6 trăm  600  Học sinh quan sát hình ảnh trực quan, đối chứng kết quả.  Học sinh thực hành trên bảng con những phép tính  + 400 x 2 = 800  + 300 x 3 = 900  + 100 x 4 = 400 |
|  | **b. Chia nhẩm**  Giáo viên viết lên bảng: 600 : 3 = ?  Yêu cầu học sinh thực hiện trên bảng con tìm ra kết quả.  Yêu cầu học sinh thực hành trên bảng con những phép tính sau:  + 800 : 2 =  + 1200 : 3 =  +800 : 4 = | Hoc sinh quan sát.  Học sinh thực hiện trên bảng con tìm ra kết quả.  600 : 3= 200  Sáu trăm chia ba bằng hai trăm.  Học sinh thực hành trên bảng con những phép tính sau:  + 800 : 2 = 400  + 1200 : 3 = 400  + 800 : 4 = 200 |
|  | **Hoạt động 2. Nhân nhẩm, chia nhẩm các số tròn chục** | |
|  | Giáo viên viết lên bảng: 30 x 4 =  Yêu cầu học sinh thực hiện trên bảng con tìm ra kết quả.  Giáo viên nhận xét.  Giáo viên viết lên bảng: 120 : 4 =  Yêu cầu học sinh thực hiện trên bảng con tìm ra kết quả.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh quan sát.  Học sinh thực hiện trên bảng con tìm ra kết quả.  30 x 4 = 120 (ba chục nhân bốn bằng mười hai chục)  Hoặc  Ba mươi nhân bốn bằng một trăm hai mươi.  Học sinh thực hiện trên bảng con tìm ra kết quả.  120 : 4 = 30  Mười hai chục chia bốn bằng ba chục.  Hoặc  Một trăm hai mươi chia bốn bằng ba mươi. |
| **13p** | **3. Luyện tập** | |
|  | **Bài 1 trang 48**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 1  Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 1  Học sinh làm bài cá nhân.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  Học sinh lắng nghe. |
|  | **Bài 2 trang 48**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 2  Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 2  Học sinh làm bài cá nhân.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  Học sinh lắng nghe. |
|  | **Bài 3trang 48**  Gọi học sinh đọc yêu cầu bài 3  Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân.  Yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.  Giáo viên nhận xét. | Học sinh đọc yêu cầu bài 3  Học sinh làm bài cá nhân.  Học sinh chia sẻ trước lớp.  30 x 4 🡪 120 : 3 🡪40  Ba chục nhân bốn bằng mười hai chục  Mười hai chục chia ba bằng bốn chục.  Học sinh lắng nghe. |
| **5p** | **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** | |
|  | Gv nói, học sinh viết phép tính trên bảng con và tìm kết quả.  + 300 x 3 =  + 150 : 3 =  + 200 : 4 = | Học sinh viết phép tính trên bảng con và tìm kết quả.  + 300 x 3 = 900  + 150 : 3 = 50  + 200 : 4 = 50 |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Tiếng Việt: Viết sáng tạo**

**Viết thư điện tử cho bạn bè**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Chia sẻ về một niềm vui của em ở trường; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh họa.

- Nhậ diện và biết trả lời thư điện tử cho bạn

- Biết cách đặt tên địa chỉ thư điện tử và nói được về tên em đặt

**2. Năng lực chung.**

- Tìm đọc vài thư điện tử.

- Biết trả lời thư điện tử

- Cùng bạn viết thư điện tử

**3. Phẩm chất.**

- Niềm tin yêu vào Đội của thiếu nhi

- Động viên, dặn dò của chị đối với em

- Phải học hành chăm chỉ để xứng đáng là đội viên

- Là đội viên phải có trách nhiệm với Đội của mình

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

+ Vài mẫu thư điện tử đơn giản

+ Hình ảnh sơ đồ phóng to để tổ chức hoạt động vận vụng

- HS: mang theo sách

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Hoạt động mở đầu** | |
|  | Cho HS múa hát: Đội ca của nhạc sĩ: Phong Nhã | |
| **21p** | **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới** | |
| **7p** | **2.1.Nhận diện thể loại thư điện tử.** | |
|  | - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT1.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời:  + Phần đầu thư: Địa chỉ người nhận thư; chủ đề  + Phần nội dung: Lời xưng hô, những thông tin cần trao đổi  + Phần cuối thư: thông tin của người gửi thư  - GV mời vài HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và tuyên dương nhóm làm đúng. | - HS đọc yêu cầu BT1.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện HS chia sẻ. |
| **10p** | **2.2 Thự hành viết thư điện tử** | |
|  | - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT2.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để tìm ý trả lời cho bức thư.  - GV mời vài HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và tuyên dương làm tốt. | - HS đọc yêu cầu BT2.  - HS thảo luận nhóm 2.  - HS thực hiện vào VBT  - vài HS chia sẻ trước lớp. |
| **6p** | **3. Hoạt động Vận dụng:** | |
|  | **-** GV yêu cầu HS: Đặt tên địa chỉ thư điện tử của em và chia sẻ về tên em đặt  - HS xem lại cách đặt tên thư điện tử của bạn Vân Anh, bạn Hồng Hạnh và nghe GV gợi ý:  + Tên địa chỉ thư điện tử gồm có những phần nào?  + Phần nào do các bạn tự đặt?  + Phần đó thường có những thông tin gì?  - GV yêu cầu HS trao đổi trong nhóm về thư điện tử vừa đặt.  - 1, 2 HS chia se trước lớp  - GV nhận xét và tuyên dương. | - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS tự xem lại  - Trao đổi trong nhóm về thư điện tử vừa đặt  - 1, 2 HS chia se trước lớp |
| **3p** | **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** | |
|  | - Cho HS chọn biểu tượng đánh giá phù hợp với kết quả học tập của mình.  - Chuẩn bị: Ôn tập giữa kỳ 1. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Hoạt động trải nghiệm: CHỦ ĐỀ 2: AN TOÀN TRONG CUỘC SỐNG**

**( tiết 3 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. **Phẩm chất:**

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức làm việc nhà giúp đỡ bố mẹ và người thân.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức và thực hành các việc làm tự phục vụ bản thân và giữ gìn vệ sinh nơi mình sinh sống.

**2. Năng lực:**

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Tham gia được các hoạt động chung của trường lớp .

- Sử dụng một số dụng cụ lao động một cách an toàn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.Thiết bị dành cho giáo viên:**

- Bảng phụ, giấy A3; tranh ảnh nhiệm vụ 2 trang 35 SGK HDDTN3.

- SGK Hoạt động trải nghiệm 3;SGV Hoạt động trải nghiệm 3

- GV có thể sử dụng kết hợp với vở bài tập (nếu có) để tổ chức các hoạt động

-Bảng đánh giá hoạt động

**2. Thiết bị dành cho học sinh**

- SGK, Giấy bìa màu, bút chì; bút màu, thước kẻ; hồ dán…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T.G** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 5p  22p | **1.Mở đầu:**  Y/c lớp hát 1 bài  **2.Hình thành kiến thức mới**  - GV yêu cầu cán bộ lớp tổng kết thi đua các tổ trong tuần học vừa qua.  - GV mời HS đọc yêu cầu của nhiệm vụ 1 trong SGK Hoạt động trải nhiệm 3 trang 25 :  + Yêu cầu HS làm việc nhóm 2: Trao đổi với bạn cách sử dụng dao, kéo và đồ dùng bếp một cách an toàn khi tham gia chế biến món ăn như: cách cầm dao, kéo; cách đặt dao khi thái rau, gọt củ, quả; cách đưa dao, kéo cho người khác…  Screenshot (443)  + GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp kết quả trao đổi về cách sử dụng dao, kéo an toàn.  - GV cho HS nhận xét và chốt ý.  - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh ở nhiệm vụ 2 trong SGK HDDTN3 trang 25 :  + GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi hoặc nhóm 4 – Thảo luận với bạn về cách giữ an toàn khi dọn dẹp nhà cửa.  Screenshot (444)  + GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp kết quả thảo luận.  + Yêu cầu HS các nhóm nhận xét câu trả lời của nhóm bạn.  + GV nhận xét và chốt: Cần đeo khẩu trang để tránh bụi bẩn, không đứng lên những đồ vật không chắc chắn để không bị té ngã,…  -GV khen ngợi các nhóm đưa ra được nhiều điều cần chú ý để đảm bảo an toàn khi dọn dẹp nhà cửa và nhắc nhở các em về nhà nhớ thực hiện những nội dung đã thảo luận trong tiết SH lớp.  \* GV tổ chức cho HS tự đánh giá cuối chủ đề:  - GV phát Phiếu đánh giá và yêu cầu HS làm việc cá nhân. | Thực hiện hát  - Cán bộ lớp tổng kết thi đua các tổ trong tuần học vừa qua.  - HS đọc và trao đổi với bạn  - HS chia sẻ trước lớp phần thảo luận của nhóm mình.  -HS đọc và quan sát tranh .  -Hs thảo luận nhóm bày tỏ ý kiến nhận xét của mình.  -HS lắng nghe, nhận xét .  - HS hoàn thiện phiếu đánh giá. |
|  | Screenshot (441)  Screenshot (442)  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp**:  Dặn dò, nhận xét | | |

**VI. Điều chỉnh sau bài dạy:** ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………